TÒA ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2 - GIA LAI** **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 02/2026/QĐST-HNGĐ	*Gia Lai, ngày 05 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 383/2025/TLST-HNGĐ, ngày 12 tháng 11 năm 2025 giữa:

Nguyên đơn: Chị Văn Thị Huyền T, sinh năm 1994.

Số căn cước công dân: 052194017261.

Trú tại: Tổ D, khu phố H, phường Q, tỉnh Gia Lai.

Bị đơn: Anh Nguyễn Anh T1, sinh năm 1990.

Số căn cước công dân: 022090002714.

Trú tại: Tổ C, khu phố L, xã T, tỉnh Gia Lai.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, 81, 82, 83, 84, 110, 116, 117 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành ngày 25 tháng 12 năm 2025 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Văn Thị Huyền T và anh Nguyễn Anh T1.

Quan hệ hôn nhân giữa chị Văn Thị Huyền T và anh Nguyễn Anh T1 theo Giấy chứng nhận kết hôn số 37 do Ủy ban nhân dân phường T, thành phố Q, tỉnh Bình Định nay là Ủy ban nhân dân phường Q, tỉnh Gia Lai chứng nhận ngày 21 tháng 4 năm 2020 chấm dứt kể từ ngày Quyết định này có hiệu lực pháp luật.

2. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Văn Thị Huyền T và anh Nguyễn Anh T1 thuận tình ly hôn.

Về con chung: Chị Văn Thị Huyền T và anh Nguyễn Anh T1 thống nhất có 01 người con chung tên Nguyễn Gia Phú T2, sinh ngày 03/5/2020, hiện con đang sống với chị T. Chị T, anh T1 thống nhất giao con chung cho chị T trực tiếp chăm sóc nuôi dưỡng; chị T không yêu cầu anh T1 cấp dưỡng nuôi con.

Anh Nguyễn Anh T1 có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở, nhưng anh T1 không được lạm dụng việc thăm con để cản trở hoặc làm ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung. Khi cần thiết chị T, anh T1 đều có quyền yêu cầu Toà án thay đổi người trực tiếp nuôi con, mức cấp dưỡng và phương thức cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung và thực hiện nghĩa vụ về tài sản chung của vợ chồng: Chị Văn Thị Huyền T và anh Nguyễn Anh T1 thống nhất không yêu cầu chia tài sản chung. Chị Văn Thị Huyền T và anh Nguyễn Anh T1 thống nhất hiện nay không phải thực hiện nghĩa vụ chung về tài sản đối với ai khác.

Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Văn Thị Huyền T tự nguyện chịu 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng) án phí dân sự về ly hôn để sung vào ngân sách nhà nước nhưng được trừ vào tiền tạm ứng án phí chị Văn Thị Huyền T đã nộp 300.000 đồng (Ba trăm nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005091 ngày 11 tháng 11 năm 2025 của Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai. Chị Văn Thị Huyền T được hoàn trả lại số tiền 150.000 đồng (Một trăm năm mươi nghìn đồng).

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Đương sự;
- Viện kiểm sát nhân dân khu vực 2 - Gia Lai;
- Thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai;
- Phòng Thi hành án dân sự khu vực 2 - Gia Lai;
- UBND phường Quy Nhơn Bắc, tỉnh Gia Lai;
- Lưu hồ sơ.

THẨM PHÁN

Văn Công Minh